

**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT TỈNH HẬU GIANG
TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG**



Tài liệu

**KỸ THUẬT
TRỒNG KHÓM CẦU ĐÚC**



NĂM 2017

MỤC LỤC

	Trang
MỞ ĐẦU.....	1
I. ĐẶC TÍNH SINH THÁI KHÓM QUEEN CẦU ĐÚC.....	2
1. Nhiệt độ.....	2
2. Ánh sáng.....	2
3. Đất đai.....	2
II. KỸ THUẬT TRỒNG VÀ CHĂM SÓC KHÓM QUEEN CẦU ĐÚC.....	2
1. Chuẩn bị mương liếp.....	2
2. Kỹ thuật trồng.....	3
3. Kỹ thuật chăm sóc.....	4
4. Một số sâu bệnh hại chính và biện pháp quản lý.....	7
5. Một số lưu ý trong kỹ thuật trồng và chăm sóc khóm Cầu Đúc..	14
III. THU HOẠCH, BẢO QUẢN, SƠ CHẾ VÀ HẠCH TOÁN KINH TẾ.....	15
1. Thu hoạch.....	15
2. Sơ chế và chế biến.....	15
3. Hạch toán kinh tế.....	15
<i>Tài liệu tham khảo</i>	

MỞ ĐẦU

Khóm Queen Cầu Đúc là loại cây ăn trái thích hợp trên vùng đất phèn của tỉnh Hậu Giang, trái khóm nổi tiếng giòn, ngon, ngọt và được trồng từ những năm đầu của thập niên 80 của thế kỷ trước với thương hiệu “Khóm Cầu Đúc”. Hiện nay khóm Queen Cầu Đúc được trồng nhiều ở thành phố Vị Thanh và huyện Long Mỹ với diện tích khoảng 1.200 ha.

Khóm có nhiều công dụng dùng để ăn tươi, chế biến thành đồ hộp, làm rượu, làm giấm, làm nước ép, nước cô đặc, làm bột khóm cho giải khát. Hơn nữa, protease được dùng như một chất phụ gia làm mềm giúp tiêu hóa rất tốt (Pérez et al., 2003). Sau khi thu hoạch quả, lá khóm có thể dùng để lấy sợi. Thân chứa 12,5% tinh bột là nguyên liệu dùng để lên men chuyển hóa thành môi trường nuôi cấy nấm và vi khuẩn.

Tuy nhiên, trong những năm gần đây năng suất và sản lượng cây khóm Queen bị sụt giảm một cách trầm trọng do khóm bị nhiễm bệnh héo khô đầu lá và giống trồng bị thoái hóa ảnh hưởng lớn đến đời sống người trồng khóm

Nhằm giúp người trồng khóm có một số thông tin cần thiết về giống khóm đang được trồng hiện nay, các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới áp dụng vào canh tác, phòng trừ một số loại sâu bệnh hại thường gặp. Từng bước cải thiện năng suất chất lượng trái khóm mang thương hiệu Cầu Đúc Hậu Giang trong thời gian tới. Trung tâm Khuyến nông biên soạn tài liệu này với mục đích giúp cho bà con có cái nhìn tổng quát về canh tác khóm hiện nay. Trong quá trình biên soạn chắc chắn không tránh khỏi sơ sót, rất mong sự đóng góp của quý bạn đọc!

NHÓM BIÊN SOẠN

KỸ THUẬT TRỒNG VÀ CHĂM SÓC KHÓM CẦU ĐÚC

I. ĐẶC TÍNH SINH THÁI KHÓM QUEEN CẦU ĐÚC

1. Nhiệt độ:

Cây khóm sinh trưởng tốt trong phạm vi nhiệt độ 25 - 35°C. Trong giai đoạn trái phát triển, nếu thời tiết lạnh, ẩm độ và cường độ ánh sáng yếu kéo dài thì trái thường nhỏ, phẩm chất kém, ngược lại nhiệt độ trên 40°C thì thân, lá, trái thường bị cháy nắng.

2. Ánh sáng:

Cây thích hợp với ánh sáng tán xạ hơn ánh sáng trực xạ. Vùng cao có nhiệt độ và cường độ ánh sáng giảm nên chu kỳ của cây kéo dài. Tuy nhiên ánh sáng trực xạ vào mùa hè dễ gây hiện tượng cháy nắng trên trái. Cây khóm có xu hướng ra hoa tự nhiên vào thời kỳ ngày ngắn.

3. Đất đai:

Đất trồng khóm phải có tầng canh tác dày trên 0,4m, đất phải tơi xốp, thoáng, thoát nước tốt. Khóm trồng trên vùng đất phèn của Hậu Giang rất thích hợp, cho năng suất cao và phẩm chất ngon, ngọt. Yêu cầu pH đất khoảng 4 - 5.

II. KỸ THUẬT TRỒNG VÀ CHĂM SÓC KHÓM QUEEN CẦU ĐÚC

1. Chuẩn bị mương liếp:

1.1. Kích thước mương liếp:

Lên liếp mương 6m x 4m hoặc 7m x 3m. Mặt liếp trồng phải cao hơn mặt nước hàng năm trong mương 30 cm để giảm số lần tưới khi khóm lớn.

1.2. Kỹ thuật lên liếp:

Lên liếp theo kiểu cuốn chiếu để tránh đưa tầng phèn tiềm tàng từ dưới lên trên thành phèn hoạt động.

2. Khuyến nông Hậu Giang



Kiểu lên liếp cuốn chiếu

Rẫy khóm cần có hệ thống đê bao chống lũ để khóm tránh bị ngập úng. Đê bao vừa có chức năng chống lũ vừa là kênh tưới tiêu, vận chuyển, thu hoạch khóm vừa là đê bao ngăn mặn đối với những vùng bị xâm nhập mặn.

1.3. Chuẩn bị đất trồng:

Cần chuẩn bị đất 2 tháng trước khi trồng. Đất trồng được xới sâu 30 cm, nhặt kỹ gốc cỏ, đất phải tơi xốp, thoáng, thoát nước tốt.

Sau khi đã dọn thực bì, chuẩn bị đất xong tiến hành tưới chế phẩm Trichoderma - ĐHCT, lượng sử dụng 1 - 3 kg chế phẩm/ha để ngừa nấm Fusarium sp, Phytophthora sp, phân hủy thực bì khóm thành phân hữu cơ bón lại cho đất.

2. Kỹ thuật trồng:

2.1. Giống trồng:

- Chọn giống khóm Queen Cầu Đúc sạch bệnh để trồng.
- Trồng giống khóm Queen Cầu Đúc sạch bệnh.
- Cây sinh trưởng và phát triển tốt, đồng đều, lá xanh tốt, không sâu bệnh. Trọng lượng chồi 100 - 150g trở lên, cây con cao khoảng 20 - 25 cm, có từ 15 - 20 lá.
- Trước khi trồng cần phân loại chồi: Các loại chồi khác nhau cần được trồng riêng ở các khu vực khác nhau. Sự phân loại này sẽ giúp cho việc chăm sóc và vườn khóm được đồng đều, dễ dàng trong việc xử lý ra hoa.

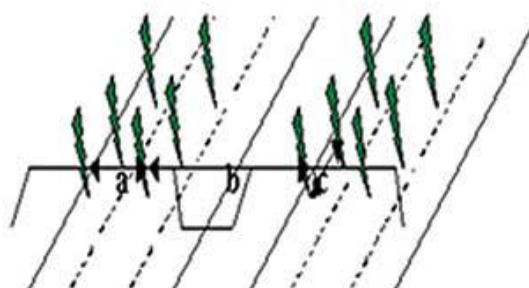
2.2. Thời vụ:

Khóm Queen Cầu Đúc có thể trồng quanh năm, nhưng để hạn chế chi phí tưới nước người dân nên trồng khóm vào đầu mùa mưa (tháng 6 - 7 dương lịch).

2.3. Mật độ và cách trồng:

- Mật độ trồng: Trồng cây theo hàng kép đôi có lối đi để tiện chăm sóc, bón phân, xử lý ra hoa và thu hoạch, với mật độ 22.000 - 30.000 chồi/ha (tính cả mương và liếp) và khoảng cách trồng là 40cm x 50cm và khoảng cách lối đi là 80cm.

- Cách trồng: Căng dây thành hàng trên luống trồng theo khoảng cách định sẵn, dùng len cầm tay chọc lỗ trồng trên hàng theo khoảng cách đã bố trí, đặt gốc chồi khóm sâu khoảng 4 - 5 cm, nén đất xung quanh giữ chồi thẳng đứng trong thời gian chồi



Trồng hàng kép có chừa lối đi

chưa bén rễ. Tránh để đất vào nõn chồi và không nên trồng quá sâu dễ gây thối (cần trồng dặm kịp thời khi có cây bị chết).

3. Kỹ thuật chăm sóc:

3.1. Tưới nước:

Cây con được tưới nước 1 - 2 lần/tuần vào hai tháng đầu, sau đó tưới nước 1 lần/tuần. Tưới 2 - 3 lần/tháng trong mùa nắng, thoát nước kịp thời trong mùa mưa lũ ở những vùng trũng thấp, tránh thối rễ.

3.2. Cắt lá, định chồi:

Cắt lá định vị chồi sau khi thu hoạch vụ khóm tơ, kết hợp cắt bớt lá già cách gốc 20 - 25 cm. Chỉ để lại một chồi bên (chồi nách) gần mặt đất nhất và hướng vào bên trong hàng kép.

3.4. Quản lý cỏ dại:

Trên rẫy trồng khóm cỏ dại thường phát triển nhiều, ảnh hưởng rất lớn đến sinh trưởng của cây.

Định kỳ làm cỏ bằng tay 3 tháng/lần hoặc có thể sử dụng các loại thuốc diệt cỏ dành riêng cho khóm để diệt trừ. Riêng các thuốc có tính không chọn lọc không được phun trên ruộng đã có khóm vì sẽ làm cháy lá.

3.5. Bón phân:

Cần bón lót phân hữu cơ hoai mục, lân và vôi trước khi trồng với liều lượng 1 - 2 tấn/ha.

Nguyên tắc phân vô cơ thì chia thành nhiều lần bón và ngưng bón một tháng để xử lý ra hoa tức là ngưng toàn bộ phân bón (chủ yếu là phân đạm) 5 tháng trước khi thu hoạch để tránh dư lượng nitrat trong sản phẩm. Bón phân theo công thức 10g N, 7g P_2O_5 , 8g K_2O /cây (tương đương 21,7g urê - 38,9g lân - 13,3g kali), được chia thành 4 lần bón như sau:

- Bón lót: Bón lót 1 - 2 tấn phân hữu cơ + 3.5g P_2O_5 (600 kg phân lân).

- Bón thúc lần 1: 1 tháng sau khi trồng 2g N - 7g P_2O_5 - 0g K_2O (4,35g urê, 38,9g phân lân)

- Bón thúc lần 2: 3 tháng sau khi trồng 3g N - 0g P_2O_5 - 2g K_2O (6,5g urê, 3,3g kali).

- Bón thúc lần 3: 5 tháng sau khi trồng 3g N - 0g P_2O_5 - 3g K_2O (6,5g urê, 5g kali).

- Bón thúc lần 4: 7 tháng sau khi trồng 2g N - 0g P_2O_5 - 3g K_2O (4,35g urê, 5g kali).

Chú ý:

Phân phải bón vào nách lá già để giảm thất thoát phân do bốc hơi.

Cần cung cấp thêm các loại phân trung vi lượng (phân bón lá có thành phần trung vi lượng như: Super canxi, Humat Canxi khi khóm được 5 - 6 tháng khi trồng) để hạn chế thiếu dinh dưỡng trên trái.

3.6. Chống cháy nắng:

Giai đoạn trái phát triển gặp ánh sáng có bức xạ cao vỏ quả sẽ bị cháy vàng trước khi quả chín, để che mát cho trái khóm có thể sử dụng cỏ khô, rơm,... đặt trên chồi ngọn.



Sử dụng cỏ để chống nắng trái khóm

3.7. Xử lý ra hoa

Khi cây khóm trồng được 8 tháng (có khoảng 50 - 60 lá), tiến hành xử lý ra hoa bằng dung dịch khí đá (đất đèn CaC_2), lượng 1g khí đá hòa trong 100ml nước đổ thẳng vào nõn của cây.



Cây khóm đủ tiêu chuẩn xử lý ra hoa

4. Một số sâu bệnh hại chính và biện pháp quản lý:

4.1. Rệp sáp:

a. Hình thái và cách gây hại:



Rệp sáp

Hình thái: Rệp cái trưởng thành dài khoảng 3 mm, bên ngoài phủ một lớp bột sáp trắng.

Loài màu hồng thường tấn công vào rễ và các bộ phận gần mặt đất, loài màu xám thường tấn công vào lá và mắt quả. Một thành trùng cái đẻ trung bình 20 - 50 con. Vòng đời kéo dài 1,5 đến 2 tháng.

Gây hại: Cả ấu trùng và trưởng thành gây hại bằng cách chích hút nhựa cây (lá, quả). Những bộ phận bị tấn công phủ đầy sáp trắng, chất thải có chứa chất đường ngọt tạo điều kiện cho nấm bồ hóng phát triển làm giảm quang hợp của cây.

Quan trọng hơn cả là quá trình chích hút chúng còn truyền virus gây bệnh héo khô đầu lá hay còn gọi là bệnh Wilt trên khóm.

b. Quản lý và phòng trị rệp sáp:

Trồng giống sạch bệnh, xử lý chồi, hom trước khi trồng bằng thuốc hóa học như trong danh mục.

Xử lý đất trước khi trồng bằng các loại thuốc hạt như Regent, Basudin,...

Tỉa bỏ những cây bị nhiễm rệp sáp, trồng cây với khoảng cách thưa để hạn chế rệp sáp.

4.2. Nhện đỏ:

a. Hình thái và cách gây hại:

Nhện đỏ có kích thước rất nhỏ 0,25 mm, chúng thường xuất hiện trong mùa nắng, tập trung vào các bẹ lá để chích hút nhựa. Cây bị nhện tấn công có bộ lá kém phát triển, các lá có màu nâu xám và sần sùi, phần ngọn lá bị khô héo. Nhện đỏ còn tấn công trên quả non làm quả bị biến dạng, kém phát triển và giảm giá trị kinh tế.

Nhện đỏ gây hại bằng cách chích hút mô lá, gây ra quá trình khử nước tạo ra vết thương tổn từ nâu đến đen. Những mô chết này lan tỏa đến những nơi khác và gây sự mục nát hay thối rữa nhanh chóng.

Khi mật số nhện đỏ trên cây khóm cao sẽ làm trì hoãn hay ngăn sự phát triển của cây, đặc biệt trong điều kiện nóng khô thích hợp cho sự gia tăng mật số nhanh chóng của nhện đỏ.



Nhện đỏ

b. Quản lý và phòng trị nhện đỏ:

Xử lý đất trước khi trồng bằng các loại thuốc hạt.

Trồng giống sạch bệnh, xử lý chồi, hom trước khi trồng bằng thuốc hóa học như Regent, Supracis, Mapy,...

Tỉa bỏ những lá, chồi bị nhiễm nhện đỏ, trồng cây với khoảng cách thưa để hạn chế nhiễm nhện đỏ.

Phát hiện nhện đỏ bởi lớp vỏ khô sẫm tróc ra của những lá già và có thể loại bỏ những lá này đem chôn sâu hoặc tiêu hủy để diệt nhện đỏ.

Khi mật số nhện đỏ cao có thể sử dụng thuốc hóa học để phòng trừ.

4.3. Tuyến trùng:

a. Tuyến trùng *Meloidogyne* sp:

Gây nhiều nốt sưng và làm biến dạng bộ rễ.

b. Tuyến trùng *Pratylenchus* spp:

Gây triệu chứng lở loét trên rễ, mở đường cho các loại nấm, vi khuẩn xâm nhập vào rễ làm cho bệnh nặng thêm.

c. Quản lý và phòng trị tuyến trùng:

Dọn sạch cỏ trên vườn, tránh tạo điều kiện cho tuyến trùng phát triển.

Sử dụng Regent 0,3G rải vào đất để diệt tuyến trùng.

Sử dụng màng phủ để xử lý nóng trong mùa nắng trước khi trồng.

4.4. Bộ hung:

a. Hình thái và cách gây hại:



Ấu trùng bộ hung

Ấu trùng có hình dạng chữ C, cơ thể mềm, nhẵn nhéo và có màu trắng sữa. Đầu có màu nâu tối, chiều dài thân khoảng 35 cm. Thành trùng là một loại bọ cánh cứng có màu nâu hay đen bóng, hình oval, dài khoảng 12 cm, chân có gai.

Ấu trùng tuổi cuối cùng hóa nhộng trong đất. Chu kỳ sống từ 1 - 2 năm tùy loài.

Thành trùng đục vào phía trong phần thân phía dưới cây khóm và phần rễ.

Do rễ bị cắn đứt bởi bọ hung nên cây không có khả năng giữ cây đứng vững trong đất và dễ ngã.

b. Quản lý và phòng trị:

Cày bừa đất kỹ lưỡng trước khi trồng để diệt bọ hung trong đất.

Xử lý đất trước khi trồng bằng các loại thuốc hạt như Regent, Basudin, Mapy 48EC,...

Kiểm tra kỹ cây mới trồng và chồi con, kết hợp quan sát dịch rỉ ra từ mô bị hại.

Thay thế cây trồng bị bọ hung gây hại.

4.5. Bệnh héo khô đầu lá:

a. Tác nhân gây bệnh:

Bệnh do virus PMWaV-2 (Virus pineapple mealybug wilt associated virus -2) gây ra.

b. Triệu chứng bệnh:



Bệnh héo khô đầu lá

Bệnh phát hiện lần đầu tiên vào năm 1910. Triệu chứng ban đầu là lá héo và khô bắt đầu từ chóp lá kèm theo triệu chứng đỏ vàng của cây. Khi rệp sáp chích hút nhựa cây chúng truyền virus PMWaV-2 làm rế cây bị hại trước, khi nhổ cây lên xem, lấy tay lột rế thì thấy phần vỏ rế tuột ra khỏi phần lõi rất dễ dàng.

Cây bị bệnh có lá bị đỏ đầu, bắt đầu từ lá phía dưới lên, lá như bị mất nước, vắn vẹo, bìa lá cuộn cong về phía dưới, chuyển qua nâu và hoại dần. Thời gian bị nhiễm virus đến khi lộ ra triệu chứng từ 1 đến 3 tháng, tùy từng giống trồng và điều kiện ngoại cảnh bệnh biểu hiện qua 4 giai đoạn:

Giai đoạn 1: có sự chuyển màu của các lá ở vòng thứ 3 - 4 (bắt đầu từ tâm) sang màu vàng đồng đến đỏ, rìa lá cuộn cong xuống nhưng những đuôi lá vẫn thẳng đứng.

Giai đoạn 2: lá có biểu hiện màu hồng sáng và vàng, mất sức trương, chóp lá nâu sáng, thỉnh thoảng cong chóp lá và hoại ở phần cuối chóp lá.

Giai đoạn 3: những lá của vòng thứ 4 - 5 cuộn cong ra, những rìa lá bị vàng, phần chính giữa lá có màu hồng nhạt, đầu lá cũng bị cuộn cong.

Giai đoạn 4: những lá non nhất vẫn thẳng đứng nhưng mất sức trương, những đầu lá của phần lớn lá khỏe cũng bị cuộn cong, ít nhiều chuyển màu nâu nhạt đến màu xám với một vài vết hoại trên lá.

c. Quản lý bệnh:

Không có thuốc đặc trị, phương pháp phòng là chủ yếu.

Trồng cây giống sạch bệnh và không mang rệp sáp.

Chuẩn bị đất được thực hiện vào mùa nắng, đất trồng cho cày xới sâu 30 cm, nhặt kỹ gốc cỏ, phơi đất từ 30 - 40 ngày.

4.6. Bệnh thối rế:

a. Tác nhân gây bệnh:

Bệnh do nấm *Fusarium sp* gây ra.

b. Triệu chứng bệnh:

Khi bộ rễ khóm bị xâm nhiễm ảnh hưởng đến toàn bộ cây khóm, triệu chứng ban đầu là cây còi cọc, chậm sinh trưởng, chóp lá già bị thối đen và khô đi. Khi nhổ lên rễ bị thối, vỏ rễ tróc ra, cắt dọc theo thân rễ sẽ thấy những vùng thối đen lan tràn từ dưới lên, có mùi đặc trưng. Trường hợp bị nặng, rễ chết hoàn toàn, không hấp thu được nước và dinh dưỡng nên lá chuyển dần qua màu đỏ nhạt và thậm chí bị khô đầu lá.

c. Quản lý bệnh:

Để phòng ngừa bệnh này thì đất trồng phải thoát nước tốt vào mùa mưa, tránh đọng nước, nấm dễ phát triển. Có thể phòng ngừa bệnh này bằng nấm đối kháng Tricho ĐHCT vào thời điểm trồng cây con.

Khi cây khóm đã lớn và liếp khóm bị bệnh nặng (30%) thì tiến hành xử lý 5g chế phẩm Tricho + 10ml rỉ đường/10 lít nước tưới cho ruộng khóm + bón bổ sung bã bùn mía.

Hoặc 500g phân bò ủ hoai + 5g chế phẩm Tricho/10 lít (chú ý phải lượt phân bò để tránh nghẹtбет phun)

4.7. Bệnh thối noãn:

a. Tác nhân gây bệnh:

Bệnh do nấm *Phytophthora spp* gây ra

b. Triệu chứng bệnh:

Triệu chứng đầu tiên các lá noãn có màu vàng hoặc hơi nâu, phần tâm ngọn khóm bị thối làm cho ngọn khóm bị héo, nhổ rút lên dễ dàng, gốc lá bị nhũn nước và thối, có một vạch đen giữa phần lá bị thối và phần chưa bị thối, bề lá nơi bị thối có mùi rất hôi.

Nấm *Phytophthora spp* là loại nấm nguy hiểm cho cây khóm, có thể gây hại trên nhiều bộ phận của cây. Loại gây thối noãn thường là *P. nicotianae* gây hại ở lá noãn và làm cây tiết ra dịch nhầy. Nấm ngọn lá có thể kéo cả túm lá lên và thấy chân lá thối đen. Cây khóm ở tuổi nào cũng bị bệnh nhưng thường bị



Bệnh thối đọt, thối rễ do nấm Phytophthora gây ra

hại nặng nhất ở cây non vừa trồng đặc biệt vào mùa mưa. Nấm *Phytophthora spp* tồn tại trên đồng ruộng ở dạng bào tử áo nhưng chúng xâm nhiễm không đáng kể vào cây trồng mà nguồn lây lan chủ yếu trên đồng ruộng là động bào tử.

c. Quản lý bệnh:

Mặt liếp trồng khóm cần được làm cao ráo, thoát nước tốt, trồng đúng khoảng cách.

Có hệ thống mương rãnh thoát nước tốt trong mùa mưa và trong khi tưới không để bộ phận rễ ngập úng.

Cần xử lý hom trước khi trồng bằng thuốc trừ nấm như Ridomil, Aliette, các loại thuốc gốc đồng theo khuyến cáo.

Không nên tủ cỏ sát gốc vào mùa mưa.

Sau khi trồng cần thường xuyên thăm rẫy để phát hiện kịp thời, khi bệnh mới xuất hiện thì ngưng tưới nước nhằm tránh lây lan, dùng các loại như Ridomil, Aliette, Metalaxy. Sau đó 10 - 15 ngày tưới nấm Trichoderma chuyên đặc trị trên khóm và bổ sung bón phân hữu cơ hoai.

5. Một số lưu ý trong kỹ thuật trồng và chăm sóc khóm Cầu Đức

5.1. Bảo vệ môi trường

Ưu tiên sử dụng các biện pháp canh tác, biện pháp sinh học, sinh thái để hạn chế và ngăn ngừa sâu, bệnh xảy ra.

Khi sử dụng thuốc hóa học, phải tuân theo nguyên tắc “4 đúng” (đúng thuốc; đúng nồng độ, liều lượng; đúng lúc và đúng cách).

5.2. An toàn vệ sinh thực phẩm

Sử dụng thuốc bảo vệ thực vật có nguồn gốc xuất xứ và được phép sử dụng theo danh mục thuốc bảo vệ thực vật của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành.

Đảm bảo thời gian cách ly thuốc bảo vệ thực vật trước khi thu hoạch.

III. THU HOẠCH, BẢO QUẢN, SƠ CHẾ VÀ HẠCH TOÁN KINH TẾ

1. Thu hoạch:

Thu hoạch vào thời điểm khi trái có hai mắt chín vàng tính từ đáy của trái, khóm Queen thu hoạch khoảng 95 - 98 ngày sau khi ra hoa.

2. Sơ chế và chế biến:

- Thiết bị, đồ chứa hay vật tư tiếp xúc trực tiếp với trái khóm phải được làm từ các nguyên liệu không gây ô nhiễm lên sản phẩm.

- Ngoài công dụng để ăn tươi khóm còn được sử dụng nhiều trong chế biến như cắt thành khoanh hoặc cắt thành miếng nhỏ, ép lấy nước khóm đóng hộp. Tất cả qui trình này có thể tận dụng tối đa nguồn khóm trong từng thời kỳ thu hoạch. Để phát triển ngành công nghiệp, nên có hướng quy hoạch nhà máy chế biến hiện đại, có vùng nguyên liệu, đưa mặt hàng khóm chế biến cho thị trường trong nước và cho xuất khẩu.

3. Hạch toán kinh tế:

Để tính hiệu quả kinh tế sau khi canh tác khóm, người canh tác cần ghi chép sổ sách từ lúc mới bắt đầu chuẩn bị trồng đến thu hoạch để hạch toán kinh tế.

Công thức tính: *Lợi nhuận = Tổng thu - Tổng chi*

Trong đó:

- Tổng thu: tiền bán khóm, con khóm,...
- Tổng chi: cây khóm giống, phân bón, công chăm sóc, nhiên liệu, lãi ngân hàng,...

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thị Kiều. 2012. Kỹ thuật trồng khóm Queen “Cầu Đúc” sạch bệnh ở Hậu Giang. Sở KH&CN Hậu Giang.
2. Đường Hồng Dật. 2003. Cây dừa và kỹ thuật trồng. NXB Lao động và Xã hội, Hà Nội.
3. Lê Thanh Phong và Nguyễn Bảo Vệ. 2002. Giáo trình cây công nghiệp. Giáo trình giảng dạy Khoa NN&SHUD. ĐHCT.
4. Trần Thế Tục và Vũ Mạnh Hải. 2000. Kỹ thuật trồng dừa. In lần thứ 2. NXB Nông nghiệp. Trang 5 - 21.
5. Dương Minh. 2008. Phòng trị bệnh thối rễ (*Fusarium spp*) và thối nõn (*Phytophthora spp*) trên cây khóm bằng biện pháp sử dụng nấm đối kháng *Trichoderma spp* và phòng trừ tổng hợp (IPNM) tại tỉnh Hậu Giang. Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hậu Giang.

MẪU HƯỚNG DẪN HẠCH TOÁN KINH TẾ TRỒNG KHÓM

Đơn vị tính: 01 ha

TT	Khoản mục	ĐVT	Lượng	Đơn giá	Thành tiền
I	Tổng chi	đồng			
1	Giống	đồng			
2	Phân bón	đồng			
	- Urê	kg			
	- Lân	kg			
	- Kali	kg			
	- Khí đá	kg			
3	Thuốc BVTV	đồng			
	- Thuốc cỏ	đồng			
	- Thuốc khác	đồng			
4	Chi phí tưới nước	đồng			
5	Chi phí lao động	đồng			
	- Chuẩn bị đất	công			
	- Trồng	công			
	- Chăm sóc	công			
	- Xử lý ra hoa	công			
	- Thu hoạch	công			
II	Tổng thu	đồng			
1	Năng suất	tấn			
2	Giá thành sản xuất	đồng/kg			
3	Giá bán	đồng/kg			
III	Lợi nhuận	đồng	Tổng thu - Tổng chi		

Giấy phép xuất bản số: 105/GP-STTTT do Sở Thông tin & Truyền thông tỉnh Hậu Giang cấp ngày 13/10/2017. Số lượng: 428 bản, khổ 14,5 x 20,5 cm. In tại Công ty TNHH TM & DV In Hậu Giang, Lô 12, cụm CN - TTCN, P.7, TP. Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. In xong và nộp lưu chiểu quý IV/2017.



Chịu trách nhiệm xuất bản:

Ths. Võ Xuân Tân - Giám đốc Trung tâm Khuyến nông

Biên soạn, chỉnh sửa bản thảo:

Ks. Lê Minh Chiến

Ks. Nguyễn Thị Thúy Kiều

Ks. Khư Thị Hồng Lam

Thông tin liên hệ:

Trung tâm Khuyến nông tỉnh Hậu Giang

Địa chỉ: Số 05, đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, KV4, P.5, TP. Vị Thanh,
tỉnh Hậu Giang.

Điện thoại: 02933. 878 873 Fax: 02933. 870 507

Email: ttknhaugiang@gmail.com

Website: www.khuyennonghaugiang.com.vn